

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG SU PHÌ
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HSST

Ngày 09 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG SU PHÌ, TỈNH HÀ GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Dung

2. Ông Bùi Thanh Hưởng

Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Yến - Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang tham gia phiên: Ông Nguyễn Trần Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST- HS ngày 08 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/QĐ-TA ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

*** HOÀNG VĂN T** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 16 tháng 02 năm 1985 tại huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang; số căn cước công dân: 002085001xxx do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 16/4/2021; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; con ông: Hoàng Văn P, sinh năm 1951 và bà Ly Thị R, sinh năm 1953; vợ: Sùng Thị C, sinh năm 1984; con: Bị cáo có 02 con: con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/01/2022 tại xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Giang. *(Có mặt).*

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Sùng Seo G, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Giang. (*Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*).

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng: Ông Hoàng Văn P, sinh năm 1951; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Giang. (*Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2021, bị cáo Hoàng Văn T đi làm thuê tại công trường xây dựng trạm biến áp thuộc xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 09/01/2022, T đang làm việc tại công trường thì nhận được cuộc gọi từ số thuê bao 0815.177.062 của một người đàn ông (*không rõ tên tuổi, địa chỉ*) tự giới thiệu tên là Y, nhà ở Mốc 10, xã V, huyện H nói gửi nhờ 01 (*một*) tải pháo tại lán của T cách nhà 03km ở thôn T, xã Đ, huyện H, T đồng ý. Đến chiều cùng ngày, T bắt xe khách (*không nhớ tên nhà xe*) từ xã H, huyện B lên khu vực ngã tư S, thuộc xã Q, huyện B thì chuyển sang xe N (*không nhớ biển kiểm soát*) để về nhà T ở thôn T, xã Đ, huyện H. Khi về đến nhà, T không vào nhà mà ngủ ở trên gác chuồng trâu nhà T để tự cách ly phòng dịch Covid-19. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, T đang ngủ thì nhận được cuộc gọi của Y từ số thuê bao 0815.177.062, Tuấn bảo T: “*Khoảng 18 giờ ngày 12/01/2022, Y thuê T chở 01 tải pháo đang gửi ở trên lán nhà T đến khu vực ngã ba suối Pắc Ngâm thuộc thôn P, xã T, huyện H sẽ có người nhận ở dọc đường và sẽ trả công cho T 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)*”, T đồng ý rồi tắt máy. Đến chiều ngày 10/01/2022, T lấy 01 (*một*) bao gạo cho vào quây tầu mang gạo lên cho bố là ông Hoàng Văn P, sinh năm 1951, trú cùng thôn đang ở trên lán nhà T. Khi gặp ông P, T lấy bao gạo đưa cho bố và hỏi: “*có ai gửi đồ cho con không?*”, ông P trả lời: “*Có ai bố không biết tên có gửi cho con 01 (một) bao tải, bố để ở gần cửa ra vào*”. T lấy bao tải pháo bằng xác rắn màu xanh để gần cửa ra vào lán cho vào quây tầu và khoác lên vai đi xuống chuồng trâu nhà T và cất giấu trong đồng rơm trên gác chuồng trâu. Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 12/01/2022, T sang nhà Sùng Seo G, sinh năm 1993, trú tại thôn T, xã Đ, huyện H và hỏi G mượn xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 23F1 - 14708 để đi xuống thị trấn Vinh Quang mua dầu chạy máy cày, G đồng ý và T điều khiển xe máy về nhà. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, T lấy bao tải pháo cất trong đồng rơm trên gác chuồng trâu ra buộc vào xe máy, T điều xe máy chở theo bao tải pháo trên đi lên khu vực ngã ba suối Pắc Ngâm thuộc thôn Pắc Ngâm, xã Tân T, huyện Hoàng Su Phì như đã hẹn với Y vào ngày 10/01/2022, khi T điều khiển xe đi đến khu vực cầu Thác Mật thuộc địa phận thôn 7, xã S, huyện Hoàng Su

Phì thì bị tổ công tác của Công an huyện Hoàng Su Phì phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 (một) bao tải, bên trong có 03 (ba) hộp bìa cát tông chứa pháo với tổng khối lượng là 12,7 kg (mười hai phẩy bảy kilogam).

Ngày 13/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì đã T hành cân tịnh số pháo đã thu giữ được của T có tổng trọng lượng là 12,7kg và niêm phong các mẫu vật được ký hiệu A1, A2 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang trung cầu giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 54/KL-PC09 ngày 18/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: “ *Mẫu vật cần giám định ký hiệu A1, A2 là pháo nổ (pháo hoa nổ);*”

Khối lượng mẫu vật đã xử lý hết trong quá trình giám định là 0,54 kg (không phẩy năm mươi tư kilogam). Mẫu vật còn lại sau khi giám định có khối lượng 12,16 kg (mười hai phẩy mười sáu kilogam).

* Vật chứng của vụ án: Ngày 13/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì đã tạm giữ vật chứng gồm: 03 (ba) hộp pháo hoa có tổng trọng lượng là 12,16 kg; 01(một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen xám, loại Sirious, biển kiểm soát 23F1 - 14708 (đã qua sử dụng); 01 (một) đăng ký xe máy số 23000434 mang tên Sùng Seo G; (01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y11, màu xanh đen gắn sim điện thoại số: 0369.460.485 (đã qua sử dụng); 01(một) bao tải xác rắn màu xanh;

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Su Phì đã chứng minh làm rõ: Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen xám, loại Sirious, biển kiểm soát 23F1 - 14708 mà T sử dụng để chở Pháo thuộc sở hữu của anh Sùng Seo G, sinh năm 1993, trú tại thôn T, xã Đ, huyện H. Thương không biết T sử dụng xe máy của mình vào việc phạm tội, nên ngày 25/01/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01 trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen xám, loại Sirious, biển kiểm soát 23F1 – 14708, 01 (một) đăng ký xe máy số 23000434 mang tên Sùng Seo G cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Sùng Seo G.

Hiện số vật chứng gồm: 03 (ba) hộp pháo hoa có tổng trọng lượng là 12,16 kg đang được bảo quản tại Kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Giang; còn 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y11, màu xanh đen gắn sim điện thoại số: 0369.460.485; 01(một) bao tải xác rắn màu xanh đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSHSP ngày 06/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời

khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, phù hợp với lời khai làm chứng, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được tại hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- * Tịch thu tiêu hủy:

- + 03 (ba) hộp pháo hoa có tổng trọng lượng là 12,16 kg là số pháo còn lại sau khi giám định.

- + 01 (một) bao tải xác rắn màu xanh (đã qua sử dụng).

- * Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y11, gắn số thuê bao: 0369.460.485 (đã qua sử dụng).

- Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo đã vi phạm pháp luật, bị cáo bị xử lý là thỏa đáng. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp. Về sự vắng mặt người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được

triệu tập hợp lệ, tuy nhiên những người này họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra, không có yêu cầu hoặc đề nghị gì và đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự HDXX T hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập và lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/01/2022, bị cáo Hoàng Văn T có hành vi vận chuyển 01 (một) bao tải pháo có trọng lượng 12,7kg (*mười hai phẩy bảy kilôgam*) bằng xe máy biển kiểm soát 23F1 - 14708 đi từ xã Đản Ván, huyện Hoàng Su Phì theo đường liên xã đi sang xã Tân T, huyện Hoàng Su Phì. Khi T chở pháo đến khu vực cầu Thác Mật, thuộc địa phận thôn 7 Tả Lèng, xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì bị Công an huyện Hoàng Su Phì bắt quả tang cùng tang vật của vụ án. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước, bị cáo nhận thức rõ việc Nhà nước đã cấm mọi hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo nổ hoặc pháo hoa gây nổ. Nhưng vì lợi ích cá nhân, bị cáo cố ý phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương làm gia tăng tình hình tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn. Do vậy bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự để bị cáo Hoàng Văn T được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo,

đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, từ đó giúp bị cáo tích cực học tập, cải tạo trở thành công dân tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông (*không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể*) gọi điện thoại tự giới thiệu tên là Tuấn, nhà ở Mốc 10, xã Thành Tín, huyện Hoàng Su Phì thuê T vận chuyển pháo từ xã Đản Ván, huyện Hoàng Su Phì sang khu vực cầu Pắc Ngâm thuộc địa phận thôn Pắc Ngâm, xã Tân T, huyện Hoàng Su Phì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì đã T hành xác minh, kết quả không có đối tượng thuê T vận chuyển pháo nổ có đặc điểm như lời khai của bị can sinh sống trên địa bàn xã Thành Tín, huyện Hoàng Su Phì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với chủ thuê bao đăng ký số 0815.177.062 tên là Vương Thị D, sinh năm 1968, trú tại thôn B, xã L, huyện H, tỉnh Hà Giang. Quá trình điều tra xác định khoảng đầu tháng 11/2021, bà D đăng ký số thuê bao 0815.177.062 để liên lạc cá nhân. Khoảng cuối tháng 11/2021, bà D đi lên rừng lấy măng thì làm rơi mất điện thoại gắn sim số thuê bao 0815.177.062. Trong khoảng thời gian từ ngày 08/01/2022 đến ngày 12/01/2022, bà D lao động, sinh hoạt ở nhà và không ra khỏi địa bàn thôn B, xã L, huyện H, tỉnh Hà Giang. Quá trình xác minh tại Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam xác định số thuê bao 0815.177.062 được kích hoạt từ ngày 04/11/2021 đến nay, chủ thuê bao đăng ký là Vương Thị D. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh người sử dụng số thuê bao 0815.177.062 thuê T chở pháo khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen xám, loại Sirious, biển kiểm soát 23F1 - 14708, Cơ quan điều tra xác định được là của anh Sùng Seo G, khi T mượn xe G đi chở pháo, Thương không biết T sử dụng xe máy của mình vào việc phạm tội. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang đã trả lại chiếc xe máy cho anh Thương là đúng quy định của pháp luật.

[11] Đối với ông Hoàng Văn P được một người đàn ông (*không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể*) gửi 01 (*một*) bao tải bằng xác rắn màu xanh cho T vào đêm ngày 08/01/2022 tại lán nhà T. Tuy nhiên, ông P không biết trong bao tải có pháo nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông P.

[12] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Su Phì đã chứng minh làm rõ: Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen xám, loại Sirious, biển kiểm soát 23F1 - 14708 mà T sử dụng để chở Pháo thuộc sở hữu của anh Sùng Seo G, sinh năm 1993, trú tại thôn T, xã Đ, huyện H. Thương

không biết T sử dụng xe máy của mình vào việc phạm tội, nên ngày 25/01/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01 trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen xám, loại Sirious, biển kiểm soát 23F1 - 14708, 01 (một) đăng ký xe máy số 23000434 mang tên Sùng Seo G cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Sùng Seo G. Xét thấy, việc xử lý trả lại vật chứng trên của Cơ quan điều tra là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

- Vật chứng chuyển theo vụ án gồm:

+ 03 (ba) hộp pháo hoa có tổng trọng lượng là 12,16 kg là số pháo còn lại sau khi giám định, hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Giang. Xét thấy đây là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu xử lý theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 8 nghị định 26/2012/NĐ-CP ngày 18/02/2012 của Chính phủ, quy định trình tự thủ tục thẩm quyền và kinh phí phục vụ việc tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ tư pháp; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) bao tải xác rắn màu xanh (*đã qua sử dụng*). Xác định vật chứng trên là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y11, màu xanh đen gắn sim điện thoại số: 0369.460.485 (*đã qua sử dụng*). Đây là phương tiện bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[13] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, khoản 1 Điều 47, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi tư*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 09/6/2022.

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Giang để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với Ủy ban nhân dân xã Đản Ván cùng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 03 (*ba*) hộp pháo hoa có tổng trọng lượng là 12,16 kg là số pháo còn lại sau khi giám định.

Số vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Giang quản lý theo quy định của pháp luật. Giao cho Công an huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang xử lý theo thẩm quyền.

+ 01 (*một*) bao tải xác rắn màu xanh (*đã qua sử dụng*).

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y11, màu xanh đen gắn sim điện thoại số: 0369.460.485, số IMEI 1: 860749057391410, số IMEI 2: 860749057391402 (*đã qua sử dụng*).

(Vật chứng được bàn giao tại biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì và cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì ngày 07/4/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh HG;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện HSP;
- Đội HSKTMT Công an huyện HSP;
- Bị cáo; người TGT
- Chi cục THADS huyện HSP;
- Phòng PC 10, PV 06 CA tỉnh Hà Giang;
- CQ thi hành án hình sự CA huyện;
- Chi cục THADS huyện HSP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Phương